

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP
giữa Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế
về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe
nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới, giai đoạn 2018 - 2021

Triển khai Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31/12/2017 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe trong tình hình mới và Nghị quyết số 137/NQ-CP ngày 31/12/2017 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW về công tác dân số trong tình hình mới của Hội nghị Trung ương sáu khóa XII (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 20-NQ/TW và Nghị quyết số 21-NQ/TW);

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế thống nhất ban hành Chương trình phối hợp giữa hai Bộ về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới giai đoạn 2018 - 2021, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tăng cường tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết số 20-NQ/TW và Nghị quyết số 21-NQ/TW để các cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức nhận thức rõ thực trạng công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số, đặc biệt là nhiệm vụ y tế, chỉnh hình và phục hồi chức năng của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội; nắm vững quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 20-NQ/TW, Nghị quyết số 21-NQ/TW và triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả trong điều kiện cụ thể của từng Bộ, ngành.

2. Xác định các nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị trực thuộc hai ngành trong chỉ đạo, xây dựng kế hoạch triển khai đầy đủ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp; định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các Nghị quyết nêu trên.

3. Các đơn vị thuộc hai Bộ, ngành chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW và Nghị quyết số 21-NQ/TW đồng bộ, toàn diện, hiệu quả; bảo đảm khắc phục những hạn chế, tồn tại thời gian qua trong công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân, công tác dân số trong tình hình mới và phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ mà 02 Nghị quyết nêu trên đã đề ra, đặc biệt là các nhiệm vụ về y tế, chính hình và phục hồi chức năng của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

II. NHIỆM VỤ

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt, tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới

- Căn cứ các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương sáu khóa XII về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới, Chương trình phối hợp này và tình hình cụ thể ở cơ quan, đơn vị mình, Thủ trưởng đơn vị thuộc hai Bộ phối hợp với cấp ủy cùng cấp tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết nghiêm túc, hiệu quả, bảo đảm thời gian theo hướng dẫn của Trung ương; ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch hằng năm, giai đoạn của đơn vị để thực hiện các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương sáu khóa XII về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị. Quán triệt cán bộ, đảng viên trong đơn vị đề cao tính tiên phong, gương mẫu trong việc thực hiện chủ trương, chính sách về công tác dân số, nhất là sinh đủ 2 con, chú trọng nuôi dưỡng dạy con tốt, gia đình hạnh phúc.

- Đẩy mạnh tuyên truyền các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương sáu khóa XII về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới và kết quả thực hiện Chương trình phối hợp này trên các phương tiện thông tin, báo chí của hai Bộ, ngành nhằm tạo sự thống nhất, đồng thuận cao của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong mỗi Bộ, ngành (*năm 2018 và các năm tiếp theo*).

2. Các nhiệm vụ chung

Các đơn vị phối hợp với cấp ủy cùng cấp tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ sau:

- Chủ động nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với hai Bộ trưởng xây dựng chủ trương, chính sách để triển khai, thực hiện các nhiệm vụ đã được Hội nghị Trung ương sáu khóa XII đề ra về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới, đặc biệt về công tác y tế, chính hình và phục hồi chức năng của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội; nghiên cứu đưa các mục tiêu, chỉ tiêu phù hợp với Nghị quyết số 20-NQ/TW và Nghị quyết số 21-NQ/TW vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm và chiến lược phát triển dài hạn của hai Bộ, ngành (*năm 2018 và các năm tiếp theo*).

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá thi đua khen thưởng kết quả thực hiện của cơ quan, đơn vị. Hàng năm, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương sáu khóa XII về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới (*năm 2018 và các năm tiếp theo*).

- Bố trí nguồn lực (bao gồm huy động các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước) để thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết của Đảng, của Chính phủ về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và công tác dân số trong tình hình mới; đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư đối với công tác chăm sóc sức khỏe người có công với cách mạng, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật, người lao động và các đối tượng cần sự chăm sóc đặc thù khác; hàng năm cân đối nguồn vốn, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ của hai Bộ, ngành (*năm 2018 và các năm tiếp theo*).

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong triển khai các nhiệm vụ được giao đối với công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân và công tác dân số trong tình hình mới (*năm 2018 và các năm tiếp theo*).

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động nhân dân và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp thực hiện lối sống lành mạnh, nói không với ma túy; tác hại của thuốc lá, rượu, bia, đồ uống có cồn, có ga; giữ gìn vệ sinh môi trường sống.

3. Các nhiệm vụ cụ thể thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW “Về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới”

3.1. Nâng cao sức khỏe nhân dân

- Triển khai thực hiện các giải pháp cụ thể trong công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân, đặc biệt là công tác chăm sóc sức khỏe đối với người có công với cách mạng, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật, người lao động và các đối tượng cần sự chăm sóc đặc thù khác; đồng thời thúc đẩy nâng cao năng lực công tác y tế, chỉnh hình và phục hồi chức năng của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội trong thời gian tới (*năm 2018 và các năm tiếp theo*).

- Nghiên cứu, xây dựng Đề án “Phát triển Y tế, Lao động xã hội đến năm 2030” (*năm 2018*).

- Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Nghiên cứu, đổi mới căn bản về giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, tâm lý, tăng số môn tập luyện tự chọn trong nhà trường, trong đó chú trọng đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, phong trào hoạt động thể thao trong nhà trường, kết hợp chặt chẽ với tập luyện ngoài nhà trường. Nghiên cứu ban hành quy định về hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Tăng cường và đổi mới công tác y tế học đường (*năm 2018 và các năm tiếp theo*).

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc nhằm phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với người lao động (*hàng năm*).

3.2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới

- Xây dựng các đề án về phòng, chống tai nạn thương tích; phòng, chống đuối nước; bảo vệ chăm sóc trẻ em (*hoàn thành năm 2019*).

- Nghiên cứu xây dựng Đề án chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp và Đề án chăm sóc dinh dưỡng 1000 ngày đầu đời nhằm phòng, chống suy dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, nâng cao tầm vóc người Việt Nam (*hoàn thành năm 2019*).

- Nghiên cứu xây dựng, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng, về chăm sóc sức khỏe người có công với cách mạng, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật, người lao động và các đối tượng cần sự chăm sóc đặc thù khác; chính sách chăm sóc tại nhà, tại cộng đồng đối với người cao tuổi, người khuyết tật (*năm 2018 và các năm tiếp theo*).

- Hỗ trợ, hướng dẫn các đơn vị có hoạt động y tế của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện các quy định về Giấy phép hoạt động, Danh mục kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh và Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

- Nghiên cứu, hoàn thiện các quy định về chuyên tuyến, thông tuyến khám chữa bệnh bảo hiểm y tế bảo đảm các cơ sở y tế thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội được nằm trong tuyến khám chữa bệnh bảo hiểm y tế để các đối tượng là người có công với cách mạng, người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật, người lao động và các đối tượng cần sự chăm sóc đặc thù khác được hưởng đầy đủ các chế độ về bảo hiểm y tế.

3.3. Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, chỉnh hình và phục hồi chức năng của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội

- Ngành Y tế hỗ trợ nhân lực y tế, chỉnh hình và phục hồi chức năng cho các cơ sở của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội; cử cán bộ y tế luân phiên hỗ trợ chuyên môn cho các cơ sở của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội, đặc biệt tại các cơ sở điều dưỡng người có công với cách mạng, cơ sở chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần, cơ sở cai nghiện và các cơ sở trợ giúp xã hội.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, chỉnh hình và phục hồi chức năng tại các cơ sở thuộc Bộ, ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý nhằm tăng sự hài lòng của người dân. Đẩy mạnh đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, nâng cao y đức và xây dựng cơ sở thuộc Bộ, ngành xanh, sạch, đẹp, thân thiện với môi trường.

- Đổi mới cơ chế hoạt động, quản lý các cơ sở y tế công lập gắn trao quyền tự chủ với trách nhiệm giải trình, bảo đảm công khai, minh bạch, có sự kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền.

- Tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện, nâng cao trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp cho cán bộ y tế, chinh hình và phục hồi chức năng của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội; phối hợp xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo, tập huấn nghiệp vụ y tế, chinh hình và phục hồi chức năng cho đội ngũ nhân viên y tế của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục có đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với khối ngành sức khỏe; đồng thời đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra đối với việc tổ chức đào tạo và bảo đảm chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục có đào tạo khối ngành sức khỏe.

- Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực y tế, chinh hình và phục hồi chức năng theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công đối với lĩnh vực này. Rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong từng đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả (năm 2018 và các năm tiếp theo).

- Xây dựng mô hình điểm về chăm sóc y tế, chinh hình và phục hồi chức năng tại các cơ sở của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

4. Các nhiệm vụ cụ thể thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW “Về công tác dân số trong tình hình mới”

4.1. Tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả các Chiến lược, chương trình, Đề án, nhiệm vụ của hai ngành gắn với công tác dân số trong tình hình mới

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi Việt Nam giai đoạn 2012-2020 và Đề án nhân rộng mô hình câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau (thực hiện đến hết năm 2020).

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển nghề công tác xã hội, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới, Đề án người khuyết tật giai đoạn 2011-2020 (thực hiện đến hết năm 2020).

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững (thực hiện đến hết năm 2020).

- Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và an toàn lao động giai đoạn 2016-2020 (thực hiện đến hết năm 2020).

4.2. Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật nhằm khuyến khích người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, xã hội; xác định rõ trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi của người sử dụng lao động và người lao động cao tuổi

- Hướng dẫn sắp xếp lại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập theo hướng đẩy mạnh xã hội hóa, tạo lập môi trường chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi thân thiện, hòa nhập cộng đồng (hoàn thành năm 2018).

- Xây dựng, trình ban hành Đề án tăng cường quản lý nhà nước, bảo đảm khả năng tiếp cận các dịch vụ cơ bản cho người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đô thị (hoàn thành năm 2019).

- Nghiên cứu, xây dựng, trình dự án Luật công tác xã hội (hoàn thành năm 2020).

- Xây dựng, trình dự án sửa đổi, bổ sung Luật Bình đẳng giới (hoàn thành năm 2020).

- Xây dựng, trình dự án sửa đổi, bổ sung Luật người cao tuổi (năm 2020).

- Nghiên cứu, xây dựng, trình ban hành Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi đến năm 2030 (hoàn thành năm 2020).

4.3. Đẩy mạnh truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới, nâng cao vai trò của phụ nữ trong gia đình và xã hội (năm 2018 và các năm tiếp theo).

4.4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra về việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới, người cao tuổi.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Cục Bảo trợ xã hội thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh thuộc Bộ Y tế là đơn vị đầu mối, tham mưu cho lãnh đạo hai Bộ trong việc đôn đốc triển khai thực hiện, kiểm tra việc thực hiện Chương trình phối hợp này; các Tổng cục, Cục, Vụ và đơn vị liên quan của hai Bộ căn cứ chức năng, nhiệm vụ, trực tiếp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao.

2. Định kỳ hàng năm, căn cứ vào nhiệm vụ do mỗi cơ quan chủ trì. Hai Bộ cùng xây dựng Kế hoạch chung triển khai thực hiện, tổ chức đánh giá hiệu quả công tác phối hợp và đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung nếu cần thiết. Tổng kết, đánh giá kết quả sau 03 năm thực hiện Chương trình phối hợp này.

3. Hai Bộ chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai thực hiện Chương trình phối hợp này.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế chủ động phối hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình phối hợp này tại địa phương.

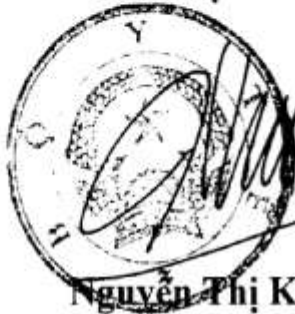
5. Định kỳ 06 tháng/lần, lãnh đạo đầu mối hai Bộ có trách nhiệm tổ chức các cuộc họp trao đổi thông tin về các vấn đề liên quan đến nội dung phối hợp để rà soát, kiểm tra, đôn đốc triển khai các hoạt động; tổng hợp tình hình triển khai theo kế hoạch hằng năm đã được phê duyệt và báo cáo hai Bộ trưởng kết quả thực hiện Chương trình phối hợp này.

6. Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ do mỗi cơ quan chủ trì, hai Bộ dự toán và bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ của Chương trình phối hợp này theo các quy định pháp luật hiện hành; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế chủ động phối hợp, tham mưu cho Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí kinh phí thực hiện các nội dung của Chương trình phối hợp này tại địa phương.

7. Chương trình phối hợp có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (qua Cục Bảo trợ xã hội) và Bộ Y tế (qua Cục Quản lý Khám chữa bệnh) để xem xét, giải quyết. /

**BỘ TRƯỞNG
BỘ Y TẾ**



Nguyễn Thị Kim Tiến

**BỘ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**



Đào Ngọc Dung

Nơi nhận:

- Ban Bí thư;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để phối hợp);
- Các đơn vị thuộc Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế (để thực hiện);
- Sở LĐTBXH, Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để thực hiện);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế;
- Lưu: VT BLĐTBXH, VT BYT, Cục BTXH, Văn phòng Bộ Y tế.